|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**Số: /2021/TT-BKHCN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2021* |

**THÔNG TƯ**

**Ban hành "Sửa đổi 1:2021 QCVN 20:2019/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật**

**quốc gia về thép không gỉ"**

*Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP.*

*Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;*

*Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư ban hành "Sửa đổi 1:2021 QCVN 20:2019/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Thép không gỉ".*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này “Sửa đổi 1:2021 QCVN 20:2019/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thép không gỉ”.

**Điều 2.** Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2021.

**Điều 3.** Lộ trình áp dụng

1. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022, các sản phẩm thép không gỉ sản xuất trong nước, nhập khẩu thuộc các mã HS quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy chuẩn này phải đáp ứng các yêu cầu quy định tại Quy chuẩn này trước khi lưu thông trên thị trường.

2. Đối với trường hợp công bố tiêu chuẩn áp dụng được quy định tại Điểm 2.1.2 của Sửa đổi 1:2021 QCVN 20:2019/BKHCN có hiệu lực áp dụng đến ngày 31/12/2023.

3. Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu thép không gỉ áp dụng các yêu cầu quy định tại Quy chuẩn này kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

**Điều 4.** Đối với sản phẩm thép không gỉ đã được chứng nhận, công bố phù hợp QCVN 20:2019/BKHCN thì được tiếp tục áp dụng theo QCVN 20:2019/BKHCN cho đến hết hiệu lực của Giấy chứng nhận hợp quy đã cấp cho sản phẩm thép không gỉ tương ứng.

**Điều 5.** Tổ chức thực hiện

1. Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có trách nhiệm tổ chức hướng dẫn, triển khai thực hiện Thông tư này.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh bằng văn bản về Bộ Khoa học và Công nghệ để được hướng dẫn hoặc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);- Các Phó Thủ tướng CP (để báo cáo);- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;- Tòa án nhân dân tối cao;- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;- Công báo VPCP;- Lưu: VT, TĐC, PC.  | **BỘ TRƯỞNG** |

 |